

HỆ PHÁI NAM TÔNG - THERAVĀDA

KINH NHẬT TỤNG CỦA CƯ SĨ

TỶ KHEO TẶNG-ĐỊNH HỢP SOẠN

Lưu ý: Đọc với phông chữ [VU Times](#) (Viet-Pali Unicode)

KARAṆĪYA METTĀ SUTTAM - TỪ BI KINH

1) *Karaṇīya matthakusalena
Yantaṃ santaṃ padaṃ abhisamecca
Sakko ujū ca suhujū ca
Suvaco c'assa mudu anatimāni.*

2) *Santussako ca subharo ca
Appakicco ca sallahukavutti
Santindriyo ca nippako ca
Appagabbho kulesu ananugiddho.*

3) *Na ca khuddaṃ samācare kīñci
Yena viññū pare upavadeyyuṃ
Sukhino vā khemino hontu
Sabbe sattā bhavantu sukhītattā.*

4) *Ye keci pāṇaphū tatthi
Tasā vā thāvarā vā anavasesā
Dīghā vā ye mahantā vā
Majjhimā rassakānukathulā*

5) *Diṭṭhā vā yeva addiṭṭhā
Ye ca dure vasanti avidū re
Bhū tā vā sambhavesi vā
Sabbe sattā bhavantu sukhītattā.*

6) *Na paro paraṃ nikubbetha
Nātimāññetha katthacinaṃ kiñci
Byārosanā paṭighasaññā
Nāñña maññassa dukkha miccheyya.*

7) *Mātā yathā niyaṃ puttaṃ
Āyusā ekaputtatamanurakkhe
Evampi sabbaphū tesu
Mānasaṃ bhāvaye aparimāṇaṃ .*

8) *Mettañca sabba lokasmiṃ
Mānasaṃ bhāvaye aparimāṇaṃ
Uddhaṃ ādho ca tiriyañca
Asambādham averam asapattaṃ .*

*9) Tīṭṭhaṃ caram nisinno vā
Sayāno vā yāvat'assa vigatamiddho
Etaṃ satīṃ addhiṭṭheyya
Brahmameṭaṃ vihāraṃ idha māhu.*

*10) Dīṭṭhiṅca anupagamma sīlavā
Dassanena sampanno
Kāmesu vineyya gedhaṃ
Nahijātu gabbhaseyyaṃ puna reti'ti.*

Phiên dịch ra Việt ngữ:

- 1 - Người khôn lanh hằng tìm lợi ích cho mình và muốn đạt tới chỗ yên lặng (là Niết Bàn). Là người chánh trực, hoàn toàn chánh trực, nhu thuận, hiền lương và khiêm tốn.
- 2 - Biết kiên tâm, thù phận thanh bản, ít phận sự, thu thúc lục căn, thận trọng, không liều lĩnh, không mê luyến gia đình.
- 3 - Không làm điều quý nhỏ nhen nào mà các bậc trí tuệ hằng phê bình chỉ trích. Hằng mong muốn cho tất cả chúng sinh được hạnh phúc an vui và đầy đủ tinh thần tráng kiện.
- 4 - Hằng mong muốn cho tất cả chúng sinh, không dư sót, bất luận yếu mạnh, dài vắn, trung bình, béo gầy, nhỏ lớn.
- 5 - Hữu hình hoặc vô hình, ở xa hoặc ở gần, đã sanh rồi hoặc sắp sanh ra, đều có một tinh thần hoan lạc.
- 6 - Chẳng hề lừa dối kẻ khác, chẳng khinh miệt người nào, bất cứ nơi đâu. Trong cơn phẫn nộ hoặc buồn phiền, chẳng hề toan tính hại kẻ khác.
- 7 - Luôn luôn có lòng bác ái rộng lớn bao la đối với tất cả chúng sinh, chẳng khác nào một bà mẹ bảo tồn đứa con duy nhất dám hy sinh thân mạng vì con.
- 8 - Hằng rải tư tưởng lành vô biên cùng khắp thế giới, bên trên, bên dưới, khoảng giữa, không chướng ngại, không thù oán không ác cảm.
- 9 - Trong khi tỉnh thức, lúc đi đứng nằm ngồi, hằng chuyên trì niệm niệm. Phương ngôn cho đó là một hạnh kiếm cao cả thế gian.
- 10 - Không tà kiến, có giới đức, đặc tuệ nhãn, đoạn tuyệt tình dục. Theo Chân Lý, người như thế không còn thọ sanh vào bào thai nữa.

TỪ BI KINH

(Phiên dịch xuôi vẫn theo bài giảng của Đại đức Narada.)

1. Người khôn có đủ đức tài,
Hằng tìm lợi ích tương lai cho mình.
Dọn lòng an tịnh thanh bình
Tiến vào Cực lạc Vô sinh Niết Bàn
Giữ lòng chánh trực đoạn trang,
Nhu hòa lương thiện chẳng màng khoe khoang,
2. Thanh bản thù phận an nhân,
Không ham thế sự tịnh an cõi lòng.

Lục căn chế ngự nghiêm phòng,
Không cho liễu lĩnh luyện mong dục trần.

3. Không làm nhớ bản tinh thần,
Tránh lời chê trách thánh nhân phê bình,
Mong cầu tất cả chúng sinh,
Đòi đảo hạnh phúc hòa bình sinh nhai.

4. Cầu cho ba giới bốn loài,
Chúng sanh yêu mạnh, vẫn dài bình trung.
Béo gây nhỏ lớn không cùng,
Hữu hình, vô tướng muôn trùng gần xa.

5. Chưa sanh hoặc đã sanh ra
Thấy đều cộng hưởng hà sa phước lành.

6. Nguyên không lừa gạt, dối manh,
Khinh người, miệt chúng, hự danh trang hiền.
Dầu cho thân thuộc, xóm giềng,
Người dung kẻ lạ các miền xa xăm.
Trong con phần nộ giận thâm,
Cũng không lo nghĩ mưu thâm hại người.

7. Như lòng từ mẫu thanh tươi,
Trăm cay ngàn đắng vui cười vì con.
Dầu cho một mất một còn,
Bảo tồn con trẻ vuông tròn ăn chơi.
Tình thương ghi tạc đời đời,
Từ bi rộng lớn bầu trời thênh thang.
Học đòi từ mẫu gương vàng,
Mở lòng thương xót búa trần gần xa.
Chúng sanh trong cõi Sa bà,
Thoát vòng khổ não, vượt ra luân hồi.

8. Hằng ngày rải khắp các nơi,
Bốn phương tám hướng gắm trời bao la.
Tấm lòng bác ái vị tha,
Gội nhuần tư tưởng đậm đà tình thương.
Lòng từ trong sạch như gương,
Không pha ác cảm không vương tư thù.

9. Có tâm niệm niệm công phu,
Khi đi, khi đứng, chuyên tu tham thiền.
Năm ngời mặc niệm thường xuyên,
Sưu tầm đạo quả, gieo duyên Niết Bàn
Đó là phương pháp thế gian,
Đó là hạnh kiểm đưa đàng Vô sanh.
Thánh nhân ca tụng tán thành,
Xuôi dòng thánh vực, lữ hành Nhập lưu (*Tu Đà Hườn*).

10. Vượt lên đến mức thảng u,
Khai thông tuệ nhãn, tầm suu đỉnh đầu.
A Hàm đạo tuệ guơm mầu,
Đoạn tuyệt tà kiến, xả câu dục tình.

Bắt lại cảnh giới hữu hình,
Phạm thiên tam ngữ, nghiêm minh Niết Bàn.

KHANDHAPARITTA GĀTHĀ

*Virū pakkhehi me mettaṃ
mettaṃ erāpathehi me
chabyāputtehi me mettaṃ
mettaṃ kanhāgotamakehi ca
apāḍakehi me mettaṃ
mettaṃ dipāḍakehi me
catuppadehi me mettaṃ
mettaṃ bahuppadehi me
māmaṃ apāḍako hiṃsi
māmaṃ hiṃsi dipāḍako
māmaṃ catuppado hiṃsi
māmaṃ hiṃsi bahuppado.*

*Sabbe sattā sabbe pāṇā
sabbe bhū tā ca kevalā
sabbe bhadrāni passantu
mā kiñci pāpamāgamā.*

*Appamāṇo Buddho appamāṇo Dhammo appamāṇo Saṅgho
pamāṇa vantāni siriṃsapāni ahivicchikā satabadī uṇṇānābhī sarabū mū sikā katā
me rakkhā katā me parittā paṭikkamantu phū tāni.*

So haṃ namo Bhagavato namo sattannaṃ Sammāambuddhānam'ti.

ANANTARIYA GĀTHA

*Sīrasmiṃ me Buddhaseṭṭho
Sāriputto ca dakkhiṇe
Vāma aṃ se Moggallāno
Purato piṭakattayaṃ .
Pacchime mama Aanando
Catuddisā khīnāsavā
Samantā lokapālā ca
Indadeva sabrahmakā
Etesaṃ anubhāvena
Sabbe bhayā upaddavā
Aneka antarāyāpi
Vinassantu asesato.*

DASADISĀBUDDHASUTTA (KINH THẬP PHƯƠNG PHẬT)

1. Padumuttaro ca purabbāyaṃ
2. Āganeyye ca Revato
3. Dakkhine Kassapo Buddho
4. Haratīye ca Sumaṅgalo
5. Pacchime Buddha Sikhī ca
6. Bāyabbe ca Medhaṅkaro
7. Uttare Sakyamunī ceva
8. Isāne Saranaṅkaro

9. *Kakusandho paṭhaviyaṃ*

10. *Ākāse ca Dīpaṅkaro*

11. *Ete dasadisābuddhā*

Rājadharmassa pū jītā

12. *Natthi rogabhayaṃ khemaṃ*

Asokaṃ sampattidāyakaṃ

Dukkarogabhayaṃ natthi

Sabbā sattū viddhaṃ sentu

KINH THẬP PHƯƠNG PHẬT

1. Con xin đánh lễ đức Phật Thượng-Liên- Hoa ở hướng đông
2. Con xin đánh lễ đức Phật Li-Bà-Đa ở hướng đông nam
3. Con đánh lễ đức Phật Ca-Điếp ở hướng nam
4. Con xin đánh lễ đức Phật Phước-Toàn-Đa ở hướng tây nam
5. Con xin đánh lễ đức Phật Tỳ-Khí ở hướng tây
6. Con xin đánh lễ đức Phật Mỹ-Thắng-Ca ở hướng tây bắc
7. Con xin đánh lễ đức Phật Thích-Ca-Mâu-Ni ở hướng bắc
8. Con xin đánh lễ đức Phật Bảo-Tri-Ca ở hướng đông bắc
9. Con xin đánh lễ đức Phật Câu-Luru-Tôn ở hướng dưới
10. Con xin đánh lễ đức Phật Nhiên-Đăng ở hướng trên

11. Ấy mười phương Chư Phật

Cúng dường bậc Pháp Vương

12. An ổn, không bệnh tai

Không sâu, hường bông lộc

Chẳng khô, bệnh, sợ hãi,

Mọi cừ địch ắt giải.

MAHA JĀYAMANGALA GĀTHĀ

1. *Mahākāruṇiko nātho*

Hītāya sabba paṇiṇaṃ

Pū retvā pāramī sabbā

Patto sambodhi muttamaṃ

Etena sacca vajjena

Hotu me jayamaṅgalaṃ .

2. *Jayanto bodhiyā mū le*

Sakyānaṃ nandivaddhanao

Evaṃ mayhaṃ jayohotu

Jayassu jayamaṅgalaṃ

3. *Sakkatvā buddha ratanaṃ*

Osadhaṃ uttamaṃ varaṃ

Hītaṃ deva manussānaṃ

Buddha tejena sotthinā

Nassantu' paddavā sabbe-

Dukkhāvū pasamentu me.

4. *Sakkatvā dhamma ratanaṃ -*

Osadhaṃ uttamaṃ varaṃ

*Parilāhū pasamaṇaṃ -
Dhamma tejena sothhinā
Nassantu' paddavā sabbe-
Bhayāvū pasamentu me.*

*5. Sakkatvā saṅgha ratanaṃ -
Osadhaṃ uttanaṃ varaṃ
Āhuṇeyyaṃ pāhuṇeyyaṃ -
Sangha tejena sothhinā
Nassantu' paddavā sabbe-
Rogāvū pasamentu me.*

*6. Yaṃ kiñci ratanaṃ loke-
Vijjati vividhā puthū
Ratanaṃ buddha samaṃ natthi-
Tasmā sothhī bhavantu me.*

*7. Yaṃ kiñci ratanaṃ loke-
Vijjati vividhā puthū
Ratanaṃ dhamma samaṃ natthi-
Tasmā sothī bhavantu me.*

*8. Yaṃ kiñci ratanaṃ loke-
Vijjati vividhā puthū
Ratanaṃ saṅgha samaṃ natthi-
Tasmā sothhī bhavantu me.*

*9. Natthime saraṇaṃ aññaṃ -
Buddho me saraṇaṃ varaṃ
Etena saccavajjena-
Hotu me jayamaṅgalaṃ .*

*10. Natthi me saraṇaṃ aññaṃ -
Dhammo saraṇaṃ varaṃ
Etena saccavajjena-
Hotu me jāyamangalaṃ .*

*11. Natthi me saraṇaṃ aññaṃ -
Saṅgho saraṇaṃ varaṃ
Etena saccavajjena-
Hotu me jayamaṅgalaṃ*

*12. Sabbūyo vivajjantu-
Sabbarogo vinassatu
Mā me bhavatvantarāyo-
Sukhī dīghāyuko bhava.*

*13. Bhavatu sabbamangalaṃ -
Rakkhantu sabbadevatī
Sabbabuddhānubhāvena-
Sadā sothhī bhavantu me.*

*14. Bhavatu sabbamangalaṃ -
Rakkhantu sabbadevatī*

*Sabbadhamnūbhāvena-
Sadā sotthī bhavantu me.*

*15. Bhavatu sabbamangalaṃ -
Rakkhantu sabbadevatā
Sabba sanghānūbhāvena-
Sadā sotthī bhavantu me.*

*16. Nakkhatta yakkha phū tānaṃ
Pāpaggaha nivāranā
Parittassānūbhāvena
Hantu mayhaṃ upaddave.*

*17. Devo vassatu kālena-
Sassa sampatti hotu ca
Phīto bhavatu loko ca-
Rājā bhavatu dhammiko.*

*18. Sabbe buddhā balappattā
Paccekānañca yaṃ balaṃ
Arahanānañca tejena
Rakkhaṃ bandhāmi sabbaso.*

NARASĪHA - GĀTHĀ

*1. Cakka varaṅkita rattasupādo
Lakkaṇamaṇḍita āyatapaṇhi
Cāmarachatta vipphū sitapādo
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

*2. Sakyakumāravarō sukhumālo
Lakkaṇaviṭṭhata puṇṇasarīro
Lokahitāya gato naravīro
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

*3. Puṇṇasasaṅkanibho mukhavaṇṇo
Devanarāna piyo naranāgo
Mattaḡajinda vilāsitaḡāmi
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

*4. Khattiyasambhava aggakulīno
Devamanussa namassitapādo
Sīlasamādhī patīṭṭhitacitto
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

*5. Aayatatuṅga susaṇṭhita nāso
Gopamukho abhinīla sunetto
Indadhanū abhinīla bhamukho
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

*6. Vaṭṭa sumaṭṭa susanthitagīvo
Sīghanū migarājasarīro
Kāñcana succhavi uttama vaṇṇo
Esa hi tuyha pitā narasīho.*

7. Suniddha sugambhira mañjusu- ghoso
Hĩᅅgulabandhu surata sujivho
Vĩsati - vĩsati - seta sudanto
Esa hi tuyha pitĩ narasĩho.

8. Aĩjanavaᅇᅇa - sunĩla - sukeso
Kaĩcanapaᅇᅇa - visuddhalalĩto
Osadhi paᅇᅇara suddhasuᅇᅇo
Esa hi tuyha pitĩ narasĩho.

9. Gacchati nĩlapatheviya cando
Tĩragañĩ parivethitarũ po
Sĩvakamajjhagato samanindo
Esa hi tuyha pitĩ narasĩho.

Nghĩa:

ANH HÙNG KỆ

Tức kệ Hùng sư nhân (Narasĩha gĩthĩ) do công nương Da-du-đĩ-la chỉ dạy Thái tử La-hĩu-la về đức tướng (Lakkhana sutta) của Đức Thế Tôn, khi Ngài đang bộ hành qua các nẻo đường trong thành Ca tĩ la vệ, với đoàn Thánh chúng.

1. Đầu bàn chân son quý nổi dấu in bánh xe thiêng,
Tha thướt gót dài thon trở lĩm vĩn chỉ diệu huyền,
Lòng bàn chân tĩ sẵn chĩi phĩt từ với lọng tiên,
Đĩ chính phụ hoàng con, Sư tử vương của Thánh hiền!

2. Dòng Sakya kiĩu dũng, tĩnh quân tử ư tĩnh yĩn,
Phong thái đại trượng phu, tướng tốt thân thấy hiện tiền,
Thường ra tay anh tuĩn, cứu thế chúng đĩ thiện duyên.
Đĩ chính phụ hoàng con, Sư tử vương của Thánh hiền!

3. Trĩn đĩy gương trắng sáng, nhan sắc xinh rĩ đẹp tươi,
Ai nĩy cũng đều yĩu chĩa tượng chung giữa trời người,
Ngĩi đường voi giĩng quý, đĩng đĩng đĩ khĩeo tự nhiĩn,
Đĩ chính phụ hoàng con, sư tử vương của Thánh hiền!

4. Ngĩi dòng sang, tĩng quý, cấp "Khatti" [*] của hoàng gia.
Nĩn khiĩn cả nhĩn thiĩn lĩ dưới chân chĩng nĩn nĩ,
Ngĩi thường xuyĩn tĩnh giĩc, tuĩ tâm đĩ giới, thiĩn nĩ,
Sư tử đại hùng nhĩn đĩ, phụ vương của trĩ mà!

[] Khatti: Bĩc Phĩn là Ksatri(Xĩ tri), Tĩu ĩm là Sĩt đĩ lĩ tức chiến sĩ.
Sakya: Tĩu ĩm là Thĩch Ca.*

5. Dĩi và cao, thĩng đĩng, mĩi khĩc chi mĩi Hĩng nĩ,
Mĩt biĩc tự bĩ tĩ, khĩuĩt dưới nĩho mựĩt nĩn nĩ,
Mĩy Ngĩi xanh xanh thĩm, thĩ cĩi mĩng tĩn trời xa,
Sư tử đại hùng nhĩn đĩ, phụ vương của trĩ mà!

6. Trĩn đĩu, trĩn, mĩn mĩt, cĩ khoĩng đĩt, và hào hoa,
Thĩn với quĩi hĩm vua, chĩa sơn lĩm khĩ sĩnh quĩ,
Vĩng rĩng tuy chĩt tốt, nĩĩc sang kĩm thua mĩu da,
Sư tử đại hùng nhĩn đĩ, phụ vương của trĩ mà!

7. Dịu trầm sâu, êm ấm, tiếng thuyết ngân gióng đồng chung,
Khi hé mở làn môi, lộ lưỡi son đượm ánh hồng,
Hàng đôi răng ngọc trắng, bốn chục cái đủ trọn nguyên,
Đó chính phụ hoàng con, sư tử vương của thánh hiền!

8. Toàn màu xanh như thuốc nhỏ mắt đau, tóc đậm đen!
Như bát mĩ vàng tây đánh bóng trơn trán phẳng liền!
Bạch hào [*] như sao sớm, rục rờ chói lúc tàn đêm.
Đó chính phụ hoàng con, sư tử vương của thánh hiền!

[*] *Chòm lông trắng giữa hai chân mày của Đức Phật.*

9. Đường vàng trắng đi trước, soi mờ lối giữa trời đêm,
Đông đủ các vì sao nổi gót theo bóng ngọc thêm [*]
Kìa Sa môn Giáo chủ dẫn Tăng chúng bước nhẹ êm
Đó chính phụ hoàng con, sư tử vương của thánh hiền!

[*] *Con cóc ngọc, ám chỉ mắt trắng.*

(Tỳ khuru Pháp Minh dịch)

BUDDHAPĀDANĀMAKKĀRAGĀTHĀDVADASAPARITTA,

trích ở kinh tụng *Paritta* 12 bộ của Miên văn.

Vandāmi Buddhaṃ bhavapāratippanaṃ

Tiloka ketum tibhaveka nāthaṃ

Yo lokaseṭṭho sakalaṃ kilesaṃ

Chetvāna bodhesi jānaṃ anantaṃ

Yaṃ Nammadāya nadiyā puline ca tīre,

Yaṃ Saccabandhagiri ke sumanā ca lagge,

Yaṃ tattha Yonakapure munino ca pādavaṃ

Taṃ pādalañchanamāhaṃ sīrasā- namāmi:

Suvaṇṇamālike;

Suvaṇṇapabbate;

Sumanakū ṭe;

Yonakapure;

Nammadāya nadiyā

Pañca pādavaṃ ṭhānaṃ, ahaṃ vandāmi dū rato.

Nghĩa:

KỆ LỄ PHẬT - TÍCH

1. Thành tâm con đánh lễ Đức Phật Tổ Gotama,
2. Cái-thể đại hùng anh, biển khổ đau, đã băng qua,
3. Còn nêu trong tam giới, chỗ quy-ngưỡng của quần sanh,
4. Phiền não đoạn trừ xong, giác ngộ tâm đến Vô - sanh.
5. Thành tâm con đánh lễ những Thánh- tích Sakya,
6. Lưu dấu tại trần gian đủ năm nơi Phật trái qua:

Một là trên bãi cát kể mé sông Nammāda;

Hai, ở tận đầu non Suvaṇṇa - mālika;

Ba là trên đỉnh núi Suvaṇṇa Pabbata;

Bốn là trên thượng đỉnh núi Sumanā- konta;

Năm, ở trong thành đô hiệu Yonakapuri.

7. Thành tâm con đánh lễ năm dấu chân Đức Mâu - ni;
8. Châu báu khắp trần gian xét kỹ ra thật khôn bì.

(Tỳ khuru PHÁP MINH dịch)

KHAGGAVISĀṆA SUTTA - TÊ GIÁC KINH

1. Bỏ đao trượng xa lia vũ khí
Không còn gây khổ lụy quần sanh
Không con không bạn đồng hành
Thà như tê giác một mình ra đi...
2. Sống chung chạ ít gì luyến ái?
Xưa ái tình, nay lại sầu tình,
Thấy rồi tội khổ tình si,
Thà như tê giác một mình ra đi...
3. Gắn bạn hữu, từ bi phát khởi
Vì thương ai bỏ lợi chính mình
Thấy điều giao hợp mà kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...
4. Vợ con khỏi bao vây bịn rịn
Nnhư cây to tàn nhánh rợp xanh
Mãng lên suông đuốt chẳng cành
Thà như tê giác một mình ra đi...
5. Nay rừng nọ không chi buộc trói
Muốn ăn đâu lui tới thích tình
Thanh nhân thay, bậc cao minh
Thà như tê giác một mình ra đi...
6. Được mời thỉnh, khi thì giữa bạn
Lúc vân du, lúc hoãn hành trình
Tự thân nào thấy an bình
Thà như tê giác một mình ra đi...
7. Nổi khoái lạc đòi khi hợp bạn
Tình yêu con phương quảng dễ kinh
Ái ly là khổ cực hình
Thà như tê giác một mình ra đi...
8. Biết tri túc, rày đây mai đó
Bốn phương xa, nào có bất bình
Đói đầu hiềm họa chẳng kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...
9. Khó cảm cộng xuất ly một bậc
Thí chủ ơi, lui bước gia đình
Nhân luân người đã trọn tình
Thà như tê giác một mình ra đi...
10. Lá đã rụng mong gì mọc nữa?
Tất lịm rồi hương lửa ba sinh

Hùng hào đoạn thế gian tình
Thà như tê giác một mình ra đi...

11. Nếu gặp bạn trí tri cao kiến
Hãy đẹp lòng chí nguyện cộng sinh
Vượt bao hiểm họa đánh hanh
Thà như tê giác một mình ra đi...

12. Chẳng gặp bạn trí tri cao kiến
Đề đẹp lòng chí nguyện cộng sinh
Vua từ ngôi, bỏ đế kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

13. May gặp bậc trí tri xứng đáng
Hơn hay bằng, kết bạn đồng hành
Bằng không cứ sống trọn lành
Thà như tê giác một mình ra đi...

14. Đã thấy xuyên vàng y rực rỡ
Khua động theo nhịp cô tay xinh
Dễ gì hai chiếc lạng thỉnh
Thà như tê giác một mình ra đi...

15. Có đôi bạn càng gây vướng bận
Tiếng lại qua tranh luận bất bình
Thấy gương trước mắt mà kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

16. Tánh hào ngọt, thích mùi dục lạc
Tâm động vì vô sắc, hữu hình
Ngũ trần tội khổ chẳng kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

17. Như ung nhọt, cơ nguy, bệnh tật
Đòn xóc chờ ta, thật dễ kinh
Ngũ trần hiểm họa đành rành
Thà như tê giác một mình ra đi...

18. Nóng, lạnh, đói, khát gì chẳng quản
Rắn, muối, mòng, mưa, nắng thỉnh linh
Vượt qua trên khắp lộ trình
Thà như tê giác một mình ra đi...

19. Như voi chúa, xa ly đoàn tượng
Ẩn rừng sâu vui sướng thỏa tình
Thân vàng, sen báu lịch xinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

20. Không thuận cảnh vui gì hợp mãi?
Cứ theo lời của Thái Dương huynh
Thoát ly tạm lánh gia đình
Thà như tê giác một mình ra đi...

21. Tuồng ảo hóa có chi đâu lạ?
Lý đạt rồi Đạo quả phát sinh

Việc vô minh đã liễu minh
Thà như tê giác một mình ra đi...

22. Chẳng tham quấy dối khi thèm khát
Không dèm pha, sạch cát bùn sinh
Nào mong thể nghiệp kinh đình
Thà như tê giác một mình ra đi...

23. Tự thân quyết xa lìa bạn ác
Lý không thông khó đắc tâm bình
Dễ duôi, ai đại kết tình
Thà như tê giác một mình ra đi...

24. Bạc quang kiến hành trì pháp chánh
Thông lý huyền dứt mạnh nghi tình
Nếu không được kết bạn lành
Thà như tê giác một mình ra đi...

25. Thú trần tục vui chỉ lợi dưỡng
Thôi mơ màng sắc tướng âm thanh
Ngữ ngôn thu thúc, chân thành
Thà như tê giác một mình ra đi...

26. Kia phụ mẫu, thê nhi thúc phọc
Nợ của tiền, lúa thóc vây quanh
Dục trần, giả biệt phân minh
Thà như tê giác một mình ra đi...

27. Bả dục lạc ham chi bám níu?
Càng ham vui, càng chịu khổ hình
Lý chân, nhận thức đành rành
Thà như tê giác một mình ra đi...

28. Mươi kiết sử trùng vi bị xé
Lưới rách tung, cá lẹ thoát sinh
Xa nơi rừng lừa dục tình
Thà như tê giác một mình ra đi...

29. Mắt ngó xuống tư duy từng bước
Giữ lục căn, khứ trước lưu thanh
Lừa tình, tham ái không sanh
Thà như tê giác một mình ra đi...

30. Bỏ gia thế xuất ly hành đạo
Đắp cà sa, đầu cạo tóc xanh
Lá vàng nay đã lìa cành
Thà như tê giác một mình ra đi...

31. Khôi nuôi ai, vô vi, vô dục,
Đổi vị trần, tri tức trì bình
Tâm không luyến khách gia đình,
Thà như tê giác một mình ra đi...

32. Năm pháp cái với tùy phiền não
Đã dứt rồi, tâm đạo đại hành

Diệt luôn sân hận ái tình
Thà như tê giác một mình ra đi...

33. Quay lưng lại bỏ vui và khổ
Tiền hi ưu, đắc độ xả bình
"Chi" rồi tâm hảo tịnh thanh
Thà như tê giác một mình ra đi...

34. Tinh cần đạt tế vi Chân đế
Giải thoát tâm, cùng giới tuệ minh
Hùng tài, đại lực viên thành
Thà như tê giác một mình ra đi...

35. Chôn cô tịch, kiên trì thiền định
Tâm thường xuyên đeo dính Pháp minh
Luân hồi quán thấy cảm kinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

36. Chuyên cần nguyện xả ly Ái dục
Mặc nhiên thường nghe học, nhớ rành
Rán hành đắc pháp Vô sanh,
Thà như tê giác một mình ra đi...

37. Hùng sư há sợ chi tiếng động?
Gió lòn qua lỗ trống lưới mảnh,
Ao bùn sen vẫn lịch thanh
Thà như tê giác một mình ra đi...

38. Nhờ nanh vuốt cực kỳ dũng mãnh
Hùng sư làm chúa cảnh rừng xanh
Thành thời vui thú độc hành
Thà như tê giác một mình ra đi...

39. Từ, Xả, Hi và Bi giải thoát
Niệm thường thường đồng loạt liên minh
Tâm bình, thể giới hòa bình
Thà như tê giác một mình ra đi...

40. Tham với Sân và Si dứt tuyệt
Kiết sử tan vĩnh biệt Vô minh
Điềm nhiên chẳng sợ Tử sinh
Thà như tê giác một mình ra đi...

41. Sum họp khó quyết nghị Chơn già
Lìa bạn bè, lợi ngã phân minh
Xả ly thế tục, phạm tình
Thà như tê giác một mình ra đi...

(Tỳ khuru PHÁP MINH dịch)

DASA KĀMAGUṆA - TỘI NGŨ TRẦN

1. Ngũ trần như khúc xương không,
Mà con chó đói cổ công gặm lỳ.

2. Ngũ trần như thịt tử thi,
Qua tranh nhau mổ kê gì thúi tha.
 3. Ngũ trần như đuốc rơm phà,
Cầm đi ngược gió ắt là phòng tay.
 4. Ngũ trần hàm lửa đỏ gay,
Sa chân xuống đó hằng ngày khổ đau.
 5. Ngũ trần tợ giấc chiêm bao,
Thấy rồi liền mất để nào bền dai.
 6. Ngũ trần như vật mượn xài,
Xài xong phải trả giữ hoài được sao?
 7. Ngũ trần như trái chín cao,
Nại cây gãy nhánh vỡ đào thợ rừng.
 8. Ngũ trần lao kiếm sáng trung,
Phạm nhằm ắt khổ mưa đừng để đuôi.
 9. Ngũ trần dao thót đủ đôi,
Người mê đắm bị bằm nhồi nát tan.
 10. Ngũ trần đầu rắn hổ mang,
Có hai túi nọc lại càng dễ kinh.
- Ai tu nấy liệu giữ mình,
Mười điều tội khổ đình ninh chớ sờn.
- (Tỳ khuru PHÁP MINH dịch.)

KỆ CỦA ĐẠI ĐỨC SARIPUTTA

Đây là bài kệ của Đại Đức Sariputta (Xá-Lợi-Phất) đọc lên cổ xúy chúng ta, bất cứ lúc nào, hoặc trong hoàn cảnh nào, cũng nên đặt trọn vẹn niềm tin tưởng nơi Tam Bảo.

"Hãy trang cao ngọn cờ Chân lý!
Hãy hoàng dương Chánh Pháp cao minh
Những lúc bàn tay kinh khủng
Lạnh lùng siết chặt tim ta,
Đừng tưởng nhớ đến Chư thiên, Thần thánh,
Vì như ta, họ cũng run sợ hãi hùng.

"Giữa rừng già hiu quạnh, trong bóng tối trập trùng,
Khi ngọn đèn hy vọng lao chao muốn tắt;
Đừng tưởng nhớ đến Chư thiên, Thần thánh;
Vì như ta, ánh sáng họ cũng tàn.

"Trong giờ phút lâm ly hấp hối,
Lời nghẹn giữa đôi môi, lệ trào như suối.
Đừng tưởng đến Chư thiên, Thần thánh,
Vì như ta, họ cũng nhỏ lệ biệt ly.

"Hãy ngược mắt lên:

Nhìn ngọn cờ Tam Bảo!
Tưởng nhớ đến Đức Thế Tôn, bậc chiến thắng oai hùng,
Đến Chánh Pháp, ánh sáng huy hoàng vĩnh cửu,
Đến Tăng Già, tập đoàn giới tịnh đức cao.
Hỡi đạo hữu!
Là chiến sĩ giữa quân thù "phiền não",
Mắt đừng lia ngọn Tam Bảo uy kỳ,
Tâm đừng xa ân đức Phật - Pháp - Tăng,
Hãy dũng tiến trên con đường "Giải Thoát".

MORAPARITTA

*Udetayañcakkhumā (Apetayañcak-khumā) ekarājā
harissavaṇṇo paṭhavippabhāso
taṃ taṃ namassāmi harissavaṇṇaṃ paṭhavippabhāsaṃ*

*Tayajja guttā viharemu divasaṃ (rattim)
ye brahmaṇā vedagu sabbadhamme
te me namo te camaṃ palāyantu
namatthu Buddhānaṃ namatthu bodhiyā
namo vimuttānaṃ namo vimuttiyā
imaṃ so paritaṃ katvā moro carati esanā. (vāsamakappayīti)*

Nghĩa:

KHÔNG TƯỞC KINH

Mặt trời ánh sáng như vàng
Chiếu trong thế giới khắp trần bốn châu
Tự do soi cả đầu đầu
Là trông con mắt hoàn cầu sanh linh
Cho nên tôi mới nghiêng mình
Cúi đầu cung kính tỏ trình Ân cao
Các Ngài luân chuyển cùng nhau
Thay phiên trị nhật vị nào ngày nay
Chúng tôi ở dưới quyền này
Xin nhờ ủng hộ ngày rày an vui
Làm cho ác độc phai phui
Cho dù oan trái mưu thù cũng hư
Thiền tăng đạo sĩ các Sư
Tu hành đặc pháp hoặc cư xa gần
Từ bi soi đến kẻ cần
Biết nay tôi kinh tự thân yêu cầu
Nương nhờ quyền lực phép mầu
Đặng cho tránh khỏi nạn sâu ngày nay
Phạm thiên, Thiên chúng các Ngài
Thọ tội kinh lạy hiện nay xin tòng
Bảo tồn khỏi sự bất lương
Trọn ngày cho được tránh đường họa tai
Cúi đầu lạy cả Như Lai
Các hàng Bồ tát chư Ngài Thánh Tăng
Vớ cùng Pháp Bảo siêu thắng
Ngày nay nhớ tụng để ngăn các điều.

(Tỳ khuru SANTAKICCO dịch)

PHỤC NGUYỄN

Phước lành tôi đã tạo ra
Các đời quá khứ hay là đời nay
Nghiệp chưa cho quả phước nào
Nguyện thành Pháp Độ để vào thiện căn
Sau này dù tạo mấy lần
Từ đây cho đến siêu thăng Niết Bàn
Hãy làm chuyện tốt sẵn sàng
Mỗi điều hạnh phúc thành đoàn Nhân Duyên
Giúp cho phiền não sớm yên
Trợ mau giải thoát kẻ liền kiếp sau
Nếu trễ chẳng gặp Phật nào
Nhằm kỳ Độc Giác làm sao cũng thành.

THẬP NGUYỄN

Nguyện cầu Tam - Bảo từ hằng độ,
Nguyện thoát ba tai nước, lửa, binh,
Nguyện thấy chúng sanh khỏi oan kết,
Nguyện cho nhân loại rắng tu hành
Nguyện gin tam học Giới - Định - Tuệ
Nguyện đoạn Tham - Sân - Si độc sanh
Nguyện giải căn nhân Sanh Tử khổ
Nguyện diệt tâm tham háo lợi danh
Nguyện tu tinh tấn không giải đày
Nguyện sao đạo quả sớm viên thành.

BÀI CẦU CHƯ THIÊN

Chí thành miệng vái tâm cầu
Chư Thiên lớn nhỏ bất câu bậc nào
Bốn tầng Sắc Giới rộng cao
Xin nghe hiểu biết hiện vào trợ duyên
Đặng tâm sáng kiến phát liền
Biết nơi đáng sắp bày tuyên vừa người
Dầu ai cản sái luận dư
Chuyển lòng tinh tấn ngăn trừ sự lui
Chư Thiên Dục Giới hưởng vui
Vừa nghe cầu khẩn, tạm ngừng xét qua
Từ trời Tha Hóa cao xa
Đến cung Đạo Lợi bao la năm tầng
Giàu lòng bác ái thọ xung
Thấy đều bỏ cáo chuyển luân sắp bày
Vị nào hoan hỷ cầu đây
Ra ân trợ giúp chẳng chầy mau xong;
Hiện nay tôi rất hết lòng
Mong cho Thiên Tướng oai phong Bốn Ngai
Thường luôn an lạc vui thay
Tránh xa khổ não hằng ngày tiến lên
Đặng ngôi Nguyên Soái vững bền
Lòng từ ủng hộ các nền Giáo chân
Chẳng nài khó nhọc ra ân
Chúng tôi hữu sự có nhân nên cầu
Vì e công chuyện trễ lâu

Làm cho nhiều kẻ hao sâu thân tâm
Nhờ Ngài xuống lệnh quyền thân
Chư Thiên lòng tốt quang lâm giúp thành
Rất là ân trọng cao thanh
Chúng tôi hồi hướng phước lành kính dâng.
Chư Thiên lớn nhỏ các tầng
Tùy hỷ công đức đồng mừng trợ chuyên.

(Tỳ khru SANTAKICCO dịch)

(DỨT PHẦN CẦU AN)

-ooOoo-

KINH CẦU SIÊU

SAMVEJANĪYA GĀTHĀ - KỆ ĐỘNG TÂM

*Nagāmadhammo nigamassa dhammo
nacāpiyaṃ ekakulassa dhammo
sabbassa lokassa sade vakassa
eseva dhammo yadidaṃ aniccatā.*

Nghĩa:

Pháp nào có tên gọi là Vô Thường, là pháp có trạng thái thay đổi không thường, pháp ấy chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xứ, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xóm, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một gia tộc đâu, pháp ấy để chung cho nhân loại, súc sanh, luôn đến Chư Thiên, Ma Vương cùng Phạm Thiên cả thảy.

*Nagāmadhammo nigamassa dhammo
nacāpiyaṃ ekakulassa dhammo
sabbassa lokassa sadevakassa
eseva dhammo yadidaṃ dukkhatā.*

Nghĩa:

Pháp nào có tên gọi là Khổ Não, là pháp có trạng thái đau đớn buồn rầu, pháp ấy chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xứ, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xóm, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một gia tộc đâu, pháp ấy để chung cho nhân loại, súc sanh, luôn đến chư Thiên, Ma Vương cùng Phạm Thiên cả thảy.

*Nagāmadhammo nigamassa dhammo
nacāpiyaṃ ekakulassa dhammo
sabbassa lokassa sadevakassa
eseva dhammo yadidaṃ anattatā.*

Nghĩa:

Pháp nào có tên gọi là Vô Ngã, là pháp có trạng thái không phải là của ta, pháp ấy chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xứ, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một xóm, chẳng phải chỉ để riêng cho những người trong một gia

tộc đầu, Pháp ấy để chung cho nhơn loại, súc sanh, luôn đến chư Thiên, Ma Vương cùng Phạm Thiên cả thấy.

*Aciram vatayaṃ kāyo
paṭhaviṃ adhisessati
chuddho apeta viññāno
niraṭṭhaṃ va kaliṅgaram* (ba lần)

Nghĩa:

- Thân này chẳng tồn tại bao lâu đâu, khi tâm thức lia bỏ rồi, thì nằm để trên mặt đất, như đồng tro tàn, tìm sự lợi ích chẳng có.

*Aayu usmā ca viññānaṃ
yudā kāyaṃ jahantimaṃ
apaviṭṭho tadā seti
niraṭṭhaṃ va kaliṅgaram* (ba lần)

Nghĩa:

- Tuổi thọ, chất lửa, hoặc tâm thức, khi lia bỏ thân này trong giờ nào rồi, (thân này không nên hoàn để trong nhà) (người đời) họ đem liệng bỏ năm (trên mặt đất) trong giờ ấy, như đồng tro tàn tìm sự lợi ích chẳng có.

*Sabbe sattā marissanti
maranaṃtaṃ hi jīvitam
yathākammaṃ gamissanti
puñña-pāpaphalū pagā
nirayaṃ pāpakamantā
puññakammā ca sugatiṃ
tasmā kareyya kalyāṇaṃ
nicayaṃ saṃ-parāyikaṃ
puññāni paralokasmīṃ
patitṭhā honti pāṇinaṃ .*

Nghĩa:

- Tất cả chúng sanh chi sẵn dành để chịu chết đều nhau cả, vì sanh mạng (của tất cả chúng sanh) chỉ có sự chết là nơi cuối cùng.

Tất cả chúng sanh, đều phải chịu quả phước cùng quả tội, vừa theo cái nghiệp; của mình đã tạo rồi (đi thọ sanh trong kiếp sau, chúng sanh nào làm việc dữ, phải chịu khổ trong cõi địa ngục. Chúng sanh nào, làm việc lành, được thọ vui trong cõi thiên đàng. Cho nên (người đời) cần phải hồi hã, làm việc phước đức, mà các bậc trí tuệ hằng thân thiết, cho đặng làm của để dành, dính theo trong đời vị lai (vì) các việc phước đức là nơi nương nhờ của tất cả chúng sanh trong ngày vị lai.

PATICCA SAMUPĀDA

*Avijjā paccayā saṅkhārā
saṅkhārapaccayā viññānaṃ
viññānapaccayā nāma-rūpaṃ
nāmarūpaccayā saḷāyatanam
saḷāyatanapaccayā phasso
phassapaccayā vedanā*

*vedanāpaccayātanhā
tanhāpaccayā upādānaṃ
upādānapaccayābhavo
bhavapaccayā jāti
jātipaccayā jarāmaranaṃ*

*Sokaparidevadukkhā domanassupāyāsā sambhavanti.
Evame tassa kevalassa dukkhakkhandhassa samudayo hoti.*

*Avijjāya tveva asesā virāganīrodhā saṅkhāranīrodho.
Saṅkhāranīrodhā viññānanīrodho.
Viññānanīrodhā nāmarū paṇīrodho.
Nāmarū paṇīrodhā saḷāyatanaṇīrodho.
Saḷāyatanaṇīrodhā phassaṇīrodho.
Phassaṇīrodhā vedanāṇīrodho.
Vedanāṇīrodhā taṇhāṇīrodho.
Taṇhāṇīrodhā upādānaṇīrodho
Upādānaṇīrodhā bhavaṇīrodho.
Bhavaṇīrodhā jātinīrodho.
Jātinīrodhā jarāmaranaṃ .*

*Sokaparidevadukkhā domanassupāyāsā nirujjhanti.
Evame tassa kevalassa dukkhakkhandhassa nirodho hoti.*

Nghĩa:

Các Pháp Hành phát khởi vì duyên vô minh.
Thức phát khởi vì duyên hành,
Danh sắc phát khởi vì duyên thức.
Lục nhập phát khởi vì duyên danh sắc.
Tiếp xúc phát khởi vì duyên lục nhập.
Thọ phát khởi vì duyên tiếp xúc.
Ái phát khởi vì duyên thọ.
Thủ phát khởi vì duyên ái.
Hữu phát khởi vì duyên thủ.
Sanh phát khởi vì duyên hữu.
Lão tử phát khởi vì duyên sanh.
Uất ức sanh tử biệt ly khổ, trái ý, bực bội, hăng phát khởi (cũng vì duyên sanh).

Tánh cách phát khởi những thông khổ ấy, lý do như thế.
Hẩn thật, tánh cách diệt hành, vì diệt tận vô minh do theo thánh đạo.

Tánh cách diệt thức vì diệt hành.
Tánh cách diệt danh sắc vì diệt thức.
Tánh cách vì diệt lục nhập vì diệt danh sắc.
Tánh cách diệt tiếp xúc vì diệt lục nhập.
Tánh cách diệt thọ vì diệt tiếp xúc.
Tánh cách diệt ái vì diệt thọ.
Tánh cách diệt thủ vì diệt ái.
Tánh cách diệt hữu vì diệt thủ.
Tánh cách diệt sanh vì diệt hữu.
Lão tử diệt, vì tánh cách diệt sanh.

Sự uất ức, sự sanh tử biệt ly khổ, sự trái ý, và sự bực bội trong tâm, cũng đều diệt, vì tánh cách sự diệt sanh.

Tánh cách diệt những thống khổ ấy, lý do như thế.

*Aniccā vata saṅkhārā uppāda vayadhammino upajjitvā nirujjhanti tesam .
Vū pasamo sukho. (ba lần)*

Nghĩa:

- Các Pháp Hữu Vi thật không bền vững, nó có tánh sanh diệt là thường, vì non sanh rồi diệt, diệt rồi sanh (nên thường hay có sự khô nã) chỉ có Niết Bàn là Pháp tịch diệt, dứt cả Pháp Hữu Vi ấy được, mới có sự an vui tuyệt đối. (ba lần)

CHÚC NGƯỜI MỚI QUY Y

Ngưỡng cầu Đức Phật ban ơn
Độ người chánh kiến tầm chơn đạo thiên
Ngưỡng cầu Đức Pháp vô biên
Độ người hữu chí cần chuyên đạo hành.
Ngưỡng cầu hai bậc Tăng lành
Độ người mộ đạo tâm thành quy y
Cầu xin Thiên chúng hộ trì
Giúp người giới luật luôn khi giữ tròn
Chúc cho bạn mới lòng son
Tu hành tinh tấn dạ mong Niết bàn
Thiện nam Tín nữ lưỡng ban
Xin cùng đồng đạo bạn vàng nhận đầu
Phước lành đào tạo bấy lâu
Đồng xin hội hướng nguyện cầu quả cao
Đạo mầu gắng chí giới trau
Thoát đường tội lỗi trần lao dứt lần
Tìm người trí thức xa gần
Gặp người đạo đức ân cần hỏi han
Ngày đêm tụ tập đoàn trang
Công phu hành đạo tìm đường siêu sinh
Dọn thân khẩu ý trọn lành
Kịp thời thoát tục thực hành đạo cao
Tìm đường Bát chánh lần vào
Siêu phàm nhập Thánh tiêu dao Niết Bàn.

CỜ PHẬT GIÁO

Cờ Phật giáo nêu cao thanh bạch
Xanh vàng đỏ trắng gạch biểu dương
Sau chót còn thêm một đường
Năm sắc hiệp lại hiện trưng sáu màu
Sáu màu ấy bởi đâu mà có
Do theo kinh tổ rõ còn ghi
Tiền kiếp Thích Ca Mưu Ni
Hồi còn Bồ tát đương khi thực hành
Ba la mật tâm thành đại thí
Là hào quang rất quý của Ngài
Sáu màu kế tiếp sau đây
Sắc xanh mọc mắt cho rày Bàn môn
Sắc vàng ấy kính tôn lóc thịt

Cho thợ rèn Đé Thích hiện ra
Mạ vàng vào cốt Phật Đà
Vì lòng thành kính dấm mà hy sinh
Sắc đỏ ấy vì tình máu tử
Móc gan ra do tự tay Ngài
Thuốc hòa cứu mẹ rất hay
Do loài rắn độc trẻ chầy đặng đầu
Lòng hiếu thảo ai hầu dấm sánh
Đức Đại bi hình ảnh còn đây
Sắc trắng Bạch tượng cho rày
Nên cha hành phật đầy Ngài tha phương
Cùng non vợ lên đàng xa lánh
Vào con cao tuyết lãnh tu hành
Vợ thời hái trái non xanh

Còn Ngài bao quản nhọc nhằn khổ thân
Sắc gạch giồng màu chơn chim Phụng
Thịt cho chẳng sử dụng đập ăn
Vui lòng cứu sống mẫu thân
Đành cam bỏ mạng nghĩa danh trọn gìn
Mâu dạn sóng hiệp toan sáng rõ
Bối xưa kia kiếp Thổ cũng vì
Thấy người đói khổ lâm nguy
Bồ thí xác thịt cũng vì Bàn môn
Đức Đé Thích lăm con khích dụ
Ba la mật tròn đủ hầu Ngài
Thợ rèn kẻ khó cả hai
Do Ngài Đé Thích đại tài hiện ra
Trong Tam giới đều hòa ca tụng
Khắp năm châu cung phụng kính thờ
Quốc tế nhìn nhận lá cờ
Tung hô Phật giáo đến giờ sùng hưng.

HÒI HƯỚNG PHƯỚC ĐẾN CHƯ THIÊN

*Aakāsaṭṭhā ca bhummaṭṭhā
Devānāgā mahiddhikā
Puññaṃ no anumodantu
Ciraṃ rakkhantu*

- 1. Sāsanaṃ**
- 2. Raṭṭhake**
- 3. Nātayo**
- 4. Pānino**
- 5. No sadā.**

Chư Thiên ngự trên hư không
Địa cầu thượng ngự rõ thông mọi điều
Long vương thần lực có nhiều
Đồng xin hoan hỷ phước đều chúng tôi
Hộ trì Phật giáo Tăng bồi
Các bậc Thầy tổ an vui lâu dài
Quyển thuộc tránh khỏi nạn tai
Chúng sanh được hưởng phước dài bền lâu

Chúng tôi vui thú đạo màu
Tu hành tinh tấn ngộ hầu siêu sinh. (lay)

NĂM ĐIỀU QUÁN TƯỚNG

Thế Tôn lời dạy tỏ tường
Năm điều quán tướng phải thường xét ra
Ta đây phải có sự già
Thế nào tránh thoát lúc qua canh tàn
Ta đây bệnh tật phải mang
Thế nào tránh thoát đặng an mạnh lành
Ta đây sự chết sẵn dành
Thế nào tránh thoát từ sanh đến kỳ
Ta đây phải chịu phân ly
Nhơn vật quý mến ta đi biệt mà
Ta đi với nghiệp của ta
Dầu cho tốt xấu tạo ra tự mình
Theo ta như bóng theo hình
Ta thọ quả báo phân minh kết thành.

KỆ TỤNG KHI NHIỀU PHẬT

Ca sa oai đức chi bằng
Sắc vàng thanh bạch của hàng Sa Môn
Nói gương từ phụ Thế Tôn
Hoằng khai giáo pháp tám muôn bốn ngàn
Ngày nay Thiện tín các hàng
Ca sa đại lễ nghiêm trang cử hành
Dâng y với tấm lòng thành
Ba vòng nhiễu Phật đồng thanh nguyện cầu
Chư Tăng hoan hỷ lãnh đầu
Căn lành gieo giống để hầu mai sau
Nguyện mau thoát khỏi trần lao
Tu hành tinh tấn tiêu dao đạo màu
Chúc cho Phật pháp bền lâu
Thấm nhuần trăm họ năm châu thanh hành
Chúc cho cả thầy chúng sanh,
Hồi đầu hướng thiện tâm thành quy y
Nói theo gương đáng Từ bi,
Xuất gia hành đạo mang y ngời kẻ
Tu tâm dưỡng tánh mọi bề,
Tham sân đoạn tuyệt Bồ đề đến nơi.

-ooOoo-

[Đầu trang](#) | [01](#) | [02](#) | [03](#) | [04](#) | [05](#) | [06](#) | [Mục lục](#)

Chân thành cảm ơn Đại đức Giác Đồng đã gửi tặng phiên bản vi tính (Bình Anson, tháng 08-2001)

[\[Trở về trang Thư Mục\]](#)

last updated: 09-08-2004